TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG TỈNH THÁI BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 17/2018/HNGĐ - ST
Ngày 03/7/2018
V/v:Tranh chấp về hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Huy Khoa và ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thuận Yến – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2018/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp về Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXX- ST ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ S, huyện Đ H, tỉnh T B

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Th sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ S, huyện Đ H, tỉnh T B

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 28/01/2018 và trong quá trình tố tụng chị Hoàng Thị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hữu Th tự nguyện kết hôn vào ngày 12/9/2006, tại UBND xã Đ S. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng ba năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th nghiện ma túy, không quan tâm đến gia đình, chị và gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Th không thay đổi. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ cách đây ba năm. Từ khi ly thân anh Th đi làm ăn tự do nay đây mai đó, chị L đi làm công nhân, kinh tế

riêng biệt, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh Th.

Về con chung: Chị và anh Th có 01 con chung là Nguyễn Thế A sinh ngày 16/7/2007. Do chị L làm công nhân nên chị gửi cháu Thế A cho mẹ anh Th trông nom chăm sóc giúp chị, hàng tháng chị vẫn gửi tiền về cho bà để nuôi con. Ly hôn chị L xin được trực tiếp nuôi con Nguyễn Thế A, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu giải quyết về tài sản.

Tại đơn đề nghị ngày 13/5/2018 và tại phiên tòa, anh Nguyễn Hữu Th trình bầy: Anh và chị L kết hôn do tự nguyện có đăng ký kết hôn, sống hòa thuận vài năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chơi bời dẫn đến nghiện ma túy không lo được cho gia đình vợ con. Vì không muốn ảnh hưởng đến vợ con nên anh bỏ đi làm ăn thỉnh thoảng mới về nhà. Vợ chồng đã ly thân được vài năm không còn quan tâm đến nhau. Nay chị L làm đơn ly hôn, anh không mong muốn, nhưng chị L cố tình anh phải chấp nhận. Do anh đi làm ăn xa không có mặt khi Tòa án triệu tập, nên đã có đơn trình bày gửi Tòa án xin vắng mặt, nhưng nay anh về nhà nên đến Tòa án để tham gia phiên tòa. Anh xác nhận tại đơn đề nghị đề ngày 13/5/2018 do mẹ anh cung cấp cho Tòa án chính là đơn do anh viết để nhờ mẹ anh chuyển cho Tòa án.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thế A sinh ngày 16/7/2007, hiện nay cháu đang ở với mẹ đẻ anh. Ly hôn anh nhất trí ý kiến của chị L, đồng ý để chị L nuôi con anh không phải cấp dưỡng.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 01 tháng 6 năm 2018 bà Nguyễn Thị L là mẹ đẻ anh Nguyễn Hữu Th trình bầy:

Anh Nguyễn Hữu Th và chị Hoàng Thị L tự nguyện kết hôn vào năm 2006 tại UBND xã Đ S, sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận được khoảng 9-10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th nghiện ma túy, vợ chồng anh Th chị L đã ly thân được 3 năm nay. Chị L và anh Th có 1 con chung là Nguyễn Thế A sinh năm 2007, hiện nay con chung của anh chị đang ở với bà L, vì chị L đi làm công ty nên chị L gửi con nhờ bà chăm sóc giúp, chị L vẫn thường xuyên đi lại thăm nom chăm sóc con, hàng tháng chị L vẫn gửi tiền về nuôi con. Còn anh Th hiện nay đang đi làm ăn tự do, địa chỉ cụ thể bà L không biết, nhưng anh Th vẫn thường xuyên liên lạc với bà qua điện thoại. Anh Th biết chị L xin ly hôn, biết gia đình đã nhận được các văn bản tố tụng và thời gian Tòa án triệu tập anh về tham gia phiên hòa giải và phiên tòa, nhưng vì công việc bận mải anh Th không về tham gia tố tụng được, đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn vắng mặt anh.

Về việc nuôi con sau ly hôn anh Th đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về tài sản anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu quan điểm việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án; Việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi nghị án đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình; Điều 146, Điều 147; Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị L được ly hôn anh Th.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thế A sinh ngày 16/7/2007 cho chị L nuôi dưỡng, chị L không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị L có đơn khởi kiện xin ly hôn anh Th tại Tòa án huyện Đông Hưng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L, anh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ S, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được được khoảng ba năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Thắng nghiện ma túy. Anh Th, chị L đã ly thân được ba năm nay, không còn quan tâm đến nhau, kinh tế riêng biệt. Nay chị L xin ly hôn anh Th cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn anh chấp nhận ly hôn.

Xét thấy thực tế mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần chấp nhận nguyện vọng của chị L xử cho chị L được ly hôn anh Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Anh Th, chị L có một con chung Nguyễn Thế A sinh 16/7/2007, chị L xin được nuôi con không yêu cầu anh Th cấp dưỡng, anh Th nhất trí, cháu Thế A cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho con chung cần chấp nhận nguyện vọng của chị L, anh Th giao con Nguyễn Thế A sinh 16/7/2007 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đồng thời chấp nhận nguyện vọng của chị L không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

[4] Về tài sản chung: Chị L, anh Th không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị L, anh Th được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án, lệ phí Tòa án. Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình. Tuyên xử.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho Chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Nguyễn Hữu Th

2/ Về con chung: Giao con Nguyễn Thế A sinh 16/7/2007, cho chị L nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh Thắng cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Hai bên có quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4/ Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền chị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0007552 ngày 05/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng.

5/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án ngày 03/7/2018.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cung cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Nhung